

Số: 51/2020 /QĐST-HNGĐ

Đắk Hà, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”. Giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị Huyền TR. Địa chỉ: Thôn 4, xã Hà M, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Anh Quách Trung L. Địa chỉ: Thôn 4, xã Hà M, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày tháng năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Huyền TR và anh Quách Trung L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hoàng Thị Huyền TR và anh Quách Trung L thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 01 con chung và thỏa thuận như sau: Giao cháu Quách Hoàng Trung H, sinh ngày 03/8/2013 cho anh Quách Trung L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Hoàng Thị Huyền TR có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu H 1 tháng là 2.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi, nếu con thành niên mà không tự nuôi sống được bản thân do bị tàn tật

hoặc không có năng lực hành vi dân sự thì người có nghĩa vụ cấp dưỡng phải có trách nhiệm cấp dưỡng không thời hạn.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Chị TR có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Kể từ ngày anh Quách Trung L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu hàng tháng chị Hoàng Thị Huyền TR không thực hiện đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng nuôi con thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 bộ luật dân sự năm 2015; Nếu không có thỏa thuận thì được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 6 ; Điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm (*Thuận tình ly hôn*) là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, chị Hoàng Thị Huyền TR nhận chịu toàn bộ số tiền này. Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) chị TR phải chịu. Tổng số tiền án phí chị Hoàng Thị Huyền TR phải nộp là 300.000 đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Hoàng Thị Huyền TR đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2016/ 0000756 ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Hoàng Thị Huyền TR đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Hà Môn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.